

Số: 01 /2012/QĐ-UBND

Quận 1, ngày 30 tháng 5 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 1

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Luật Thương mại ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ về quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;
- Căn cứ Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31/7/2007 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 11/2007/TT-BXD ngày 11/12/2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31/7/2007 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;
- Căn cứ Quyết định số 200/2004/QĐ-UB ngày 18/8/2004 của UBND Thành phố về việc công bố danh sách các ngành nghề sản xuất, kinh doanh không cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, không cấp mới hoặc điều chỉnh giấy phép đầu tư trong khu dân cư tập trung;
- Căn cứ Quyết định số 05/2011/QĐ-UBND ngày 25/01/2011 của UBND Thành phố về ban hành quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về vật liệu xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Xét đề nghị của Trưởng Phòng quản lý đô thị tại tờ trình số 495/TTr-QLĐT ngày 24/5/2012; kết quả thẩm định văn bản pháp quy của Phòng Tư pháp tại văn bản số 25 ngày 30/5/2012;

QUYẾT ĐỊNH

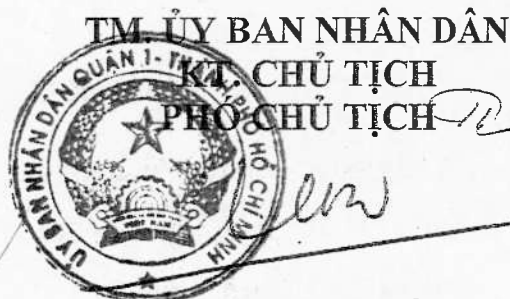
Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này quy định về khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 1.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 (bảy) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra xây dựng quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường, tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBNDTP (đề b/c);
- Ban An toàn giao thông Thành phố;
- Sở XD, Sở TP, Sở CT, Sở KH&ĐT, Sở QHKT, Sở GTVT, Sở TN&MT;
- Trung tâm công báo Thành phố;
- TT/Quận ủy;
- TT/UBND quận;
- Công giao tiếp điện tử Quận;
- VPUB quận: CVP;
- P. Tư pháp quận;
- Lưu: VT.



LƯU TRUNG HÒA

**BẢN SAO
TỪ HỒ SƠ LƯU TRỮ UBND QUẬN 1**

Số: 108 / SY

Quận 1, ngày 17 tháng 5 năm 2013

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Võ Thùy Nga

QUY ĐỊNH

**Khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng,
nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 1**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2012/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận 1)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy định này là cơ sở pháp lý để thống nhất thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 1 (gọi tắt là lĩnh vực vật liệu xây dựng), nhằm mục đích hạn chế những tác hại đến môi trường, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, giữ cảnh quan đô thị, đồng thời bảo vệ lợi ích chính đáng của tổ chức, cá nhân kinh doanh hợp pháp mặt hàng vật liệu xây dựng và người tiêu dùng.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng áp dụng: Tổ chức, cá nhân được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước có liên quan.

2. Phạm vi áp dụng: hoạt động sản xuất (bao gồm gia công và chế biến), kinh doanh vật liệu xây dựng; hoạt động để phế thải vật liệu xây dựng.

Chương II

**QUY ĐỊNH KHU VỰC, ĐƯỜNG PHỐ, ĐỊA ĐIỂM SẢN XUẤT, KINH DOANH
VẬT LIỆU XÂY DỰNG, NƠI ĐỂ PHẾ THẢI VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

Điều 3. Địa điểm sản xuất vật liệu xây dựng

Địa điểm sản xuất vật liệu xây dựng là nơi đặt nhà xưởng và trang thiết bị, máy móc được sử dụng để sản xuất hoặc chế biến nguyên liệu, bán thành phẩm ra sản phẩm, phải phù hợp với quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng thành phố Hồ Chí Minh.

Tổ chức, cá nhân sản xuất tại địa điểm không phù hợp với quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng thành phố Hồ Chí Minh phải di dời vào các khu công nghiệp hoặc đến các địa phương khác có quy hoạch phù hợp.

Ủy ban nhân dân quận 1 không giải quyết cấp phép kinh doanh đối với các hoạt động sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 1 theo quy hoạch chung của Thành phố.

Điều 4. Địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng

Địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng bao gồm trạm tiếp nhận, kho, bãi tồn trữ, bến thủy bốc dỡ, trung tâm, siêu thị, chợ, cửa hàng buôn bán, cửa hàng giới thiệu sản phẩm.

Địa điểm kinh doanh là nơi hoạt động giao dịch, trao đổi thỏa thuận việc mua bán hàng hóa vật liệu xây dựng của tổ chức, cá nhân. Việc bày bán vật liệu xây dựng phải phù hợp với quy định khu vực, đường phố được phép kinh doanh vật liệu xây dựng của quận 1; phải đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường, cảnh quan, trật tự an toàn giao thông, không vi phạm chỉ giới giao thông, không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, đảm bảo các quy định về hành lang bảo vệ đê, hành lang bảo vệ công trình đường bộ, đường sông,

đường sắt, và hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, khu vực di tích lịch sử văn hóa, khu vực danh lam thắng cảnh, khu vực ngoại giao đoàn, khu vực tôn giáo, khu vực trụ sở cơ quan; phải có trang thiết bị phòng chống cháy nổ và tuân thủ theo quy định của cơ quan chuyên ngành phòng cháy chữa cháy.

Các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về địa điểm sản xuất kinh doanh. Việc kinh doanh vật liệu xây dựng chỉ được thực hiện tại các tuyến đường được quy định cụ thể theo Phụ lục 1 đính kèm Quy định này.

Điều 5. Nơi để phế thải VLXD

Phế thải vật liệu xây dựng là sản phẩm, vật liệu bị loại ra từ quá trình sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng hoặc sử dụng trong các công trình xây dựng.

Chủ nguồn thải chất rắn thông thường và chủ nguồn chất thải rắn nguy hại phải chịu trách nhiệm và thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 04/04/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn và Thông tư số 12/2006/TT-BTNMT ngày 26/12/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn điều kiện hành nghề và thủ tục lập hồ sơ, đăng ký, cấp phép hành nghề mã số quản lý chất thải nguy hại.

Nơi để phế thải vật liệu xây dựng là khu vực, địa điểm quy định riêng để chất thải nguy hại và phế thải trong xây dựng, có biển báo và hạn chế đi lại. Đối với các phế thải từ công trình xây dựng, chỉ được bố trí trong công trường và duy trì tạm thời để trung chuyển đến nơi quy định của Thành phố.

Ủy ban nhân dân quận 1 không bố trí nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 1 theo quy hoạch chung của Thành phố.

Chương III

KIỂM TRA, THANH TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 6. Kiểm tra, thanh tra

Định kỳ 6 tháng, hàng năm tổ chức kiểm tra về hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng. Kiểm tra đột xuất khi có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc phản ánh từ các phương tiện thông tin đại chúng.

Thanh tra theo kế hoạch hoặc thanh tra đột xuất khi tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, để phế thải vật liệu xây dựng có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc có đơn khiếu nại tố cáo.

Tổ chức, cá nhân hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 1 phải chấp hành việc kiểm tra, thanh tra của Ủy ban nhân dân quận 1, và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành theo Quy định này.

Điều 7. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định.

Ngoài việc áp dụng các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định, tên tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính, nội dung vi phạm, hình thức xử phạt được công bố trên Trang tin điện tử (Website) của Ủy ban nhân dân quận 1 và Sở Xây dựng Thành phố.

Mức xử phạt được áp dụng theo Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà, công sở và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Cán bộ, công chức có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi sẽ bị xử lý kỷ luật; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Xử lý chuyển tiếp

Các tổ chức, cá nhân đang kinh doanh vật liệu xây dựng không phù hợp điều kiện về địa điểm kinh doanh theo quy định tại điều 4 của quyết định này phải chuyển đổi hình thức kinh doanh hoặc di dời đến những địa điểm phù hợp. Thời gian chuyển đổi di dời phải thực hiện trước ngày 31 tháng 12 năm 2012.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan quản lý

1. Phòng Quản lý đô thị: chủ trì, phối hợp các đơn vị kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn; thường xuyên cập nhật các địa điểm đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vật liệu xây dựng, các cửa hàng trưng bày và giới thiệu sản phẩm về vật liệu xây dựng; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân quận 1 và Sở Xây dựng Thành phố về hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn.

2. Phòng Kinh tế: tham mưu việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh các cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng theo quy định tại Thông tư số 11/2007/TT-BXD ngày 11/12/2007 của Bộ Xây dựng, Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan; chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các phường làm việc với các tổ chức, cá nhân đang kinh doanh vật liệu xây dựng tại các địa điểm không phù hợp về địa điểm kinh doanh theo quy định tại điều 4 của quyết định này để xác định lộ trình chuyển đổi cho phù hợp.

3. Chi cục Thống kê: phối hợp cung cấp thông tin định kỳ và đột xuất về tình hình sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận.

4. Ủy ban nhân dân 10 phường: công bố công khai Quy định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường; tổ chức kiểm tra xử lý các địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng không có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; các trường hợp lấn chiếm, sử dụng vỉa hè, lòng đường làm nơi kinh doanh, trưng bày vật liệu xây dựng trái quy định.

Điều 10. Tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng

1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng phải thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý vật liệu xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan và nội dung của quy định này.

2. Tổ chức, cá nhân khi đăng ký kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng kinh doanh có điều kiện phải lựa chọn ngành, nghề kinh doanh và ghi mã ngành, nghề kinh doanh vào Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp theo Hệ thống ngành kinh tế được Chính phủ quy định.

3. Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo đến Phòng quản lý đô thị quận 1 để Phòng Quản lý đô thị tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân quận 1 và Sở Xây dựng Thành phố về hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng theo mẫu của Tổng cục Thống kê và Bộ Xây dựng.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Ủy ban nhân dân quận 1 giao Phòng đô thị chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế hàng năm rà soát lại Quy định này để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của quận 1 và Thành phố. /



LƯU TRUNG HÒA

Phụ lục
(Ban hành kèm theo Quyết định số **01/2012/QĐ-UBND**
ngày **30** tháng **5** năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận 1)

Danh mục tuyến đường được phép đăng ký kinh doanh vật liệu xây dựng

STT	Tuyến đường	Giới hạn		Ghi Chú
		Từ	Đến	
1	Phó Đức Chính	Võ Văn Kiệt	Lê Thị Hồng Gấm	
2	Calmette	Võ Văn Kiệt	Lê Thị Hồng Gấm	
3	Ký Con	Võ Văn Kiệt	Lê Thị Hồng Gấm	
4	Nguyễn Công Trứ	Ký Con	Phó Đức Chính	
5	Nguyễn Văn Cừ	Võ Văn Kiệt	Nguyễn Trãi	
6	Nguyễn Cư Trinh	Cống Quỳnh	Nguyễn Trãi	
7	Nguyễn Thị Minh Khai	CM Tháng Tám	Vòng xoay ngã 6	
8	Nguyễn Phi Khanh	Suốt tuyến		
9	Trần Quang Khải	Suốt tuyến		
10	Nguyễn Hữu Cầu	Suốt tuyến		
11	Chợ Dân Sinh			